



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

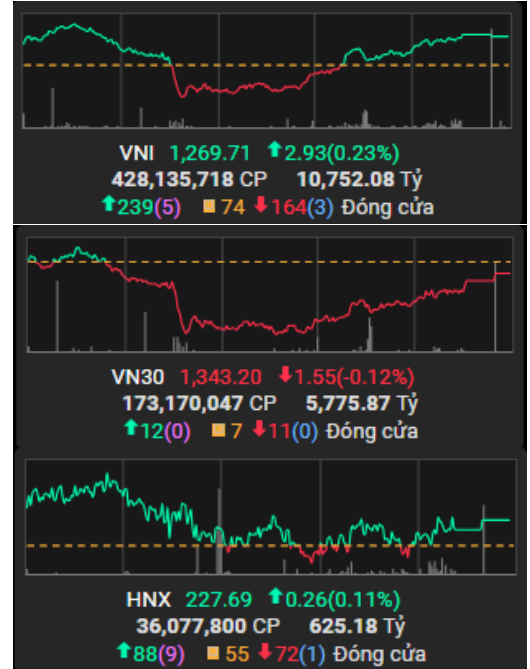
Kết thúc phiên giao dịch 02/01/2025, các chỉ số chính tăng. VN-Index tăng 0.23%, lên mức 1,269.71 điểm; HNX-Index tăng 0.11%, lên mức 227.69 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 428 triệu đơn vị, giảm 10.90% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX giảm 11.36% so với phiên trước, đạt hơn 36 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, BID, VCB, HPG những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 2 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, TCB, HDB, EIB là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là ngành bảo hiểm (MIG +4.00%; BVH +1.58%) và ô tô và phụ tùng (TMT +6.71%; CSM +2.59%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành truyền thông (YEG -1.61%) và ngành hàng cá nhân và gia dụng (TLG -3.79%; HTG -1.04%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 96 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã FPT (222 tỷ VND), VCB (39 tỷ VND), CTG (29 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng hơn 8 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã PVI (7 tỷ VND), SHS (5 tỷ VND), VCS (2 tỷ VND).

Diễn biến thị trường





Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Trong tháng 12/2024, chỉ số quản trị mua hàng PMI ngành sản xuất Việt Nam chỉ đạt 49.8 điểm

Sáng 2/1/2025, S&P Global công bố báo cáo chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam tháng 12/2024. Trong đó có 3 điểm nổi bật: Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng yếu hơn; niềm tin kinh doanh giảm đáng kể; việc làm tiếp tục giảm. Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index™ (PMI) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global trong tháng 12 đã giảm xuống dưới ngưỡng 50 điểm lần đầu tiên trong ba tháng khi đạt 49.8 điểm so với 50.8 điểm của tháng 11.

Tuy nhiên, hoạt động mua hàng đã tăng trở lại. Trong khi đó, niềm tin kinh doanh đã giảm thành mức thấp của 19 tháng. Áp lực lạm phát tăng lên, với cả chi phí đầu vào và giá cả đầu ra tăng với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 7. Mặc dù cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tăng trong tháng 12 nhưng tốc độ tăng yếu nhất trong 3 tháng gần đây. Một số công ty cho biết nhu cầu khách hàng cải thiện, trong khi những doanh nghiệp khác lại cho biết các điều kiện thị trường suy giảm.

TIN DOANH NGHIỆP

TNG: TNG ước lãi ròng 2024 cao nhất 20 năm

Năm 2024, CTCP Đầu tư và Thương mại TNG ước đạt 315 tỷ đồng lãi ròng, cao nhất 20 năm qua. Báo cáo kết quả thực hiện 2024, doanh thu TNG ước đạt 7,736 tỷ đồng và lãi ròng 315 tỷ đồng, tăng lần lượt 9% và 44% so với năm 2023. Đây đều là các con số kỷ lục từ khi Doanh nghiệp công bố thông tin năm 2005. Trong đó, doanh thu có chuỗi 5 năm liên tục xô đổ kỷ lục mới. Với kết quả trên, mặc dù chưa hoàn thành kế hoạch doanh thu năm (đạt 98%), song TNG vẫn vượt 2% mục tiêu lợi nhuận được ĐHCĐ giao. Bóc tách doanh thu 2024, doanh thu xuất khẩu đóng góp tới 97% tổng doanh thu toàn Công ty, trong đó Mỹ tiếp tục là thị trường lớn nhất (49.85%), theo sau Pháp (12.94%); Tây Ban Nha (6.67%); Canada (5.98%)... Vào quý 3/2024, TNG từng cho biết với lượng đơn hàng đủ sản xuất đến cuối năm, cùng với việc vừa đưa vào hoạt động thêm 45 chuyên may, Doanh nghiệp này đang tuyển thêm khoảng 3,000 lao động, sẵn sàng nhận thêm đơn hàng trong thời gian tới.

HNA: HNA đặt mục tiêu lãi ròng 2025 hơn 185 tỷ đồng

Ngày 31/12/2024, HĐQT CTCP Thủy điện Hòa Na thông qua quyết định tạm phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. Cụ thể, HNA xây dựng mục tiêu sản lượng điện 2025 tăng 11% so với kế hoạch 2024, lên hơn 685 triệu.kWh. Qua đó, tổng doanh thu (doanh thu sản xuất điện và doanh thu tài chính) ước đạt hơn 744 tỷ đồng, tăng 11% so với kế hoạch 2024. Tuy nhiên, lãi ròng dự kiến chỉ tăng nhẹ 3%, đạt hơn 185 tỷ đồng, do



áp lực chi phí tăng nhanh hơn doanh thu. Tỷ lệ cổ tức 10%, bằng với kế hoạch 2024. Năm 2024, HNA lên kế hoạch sản lượng điện đạt 620 triệu.kWh, tăng 5% so với kết quả 2023. Tuy nhiên, tổng doanh thu và lãi sau thuế dự kiến cùng giảm nhẹ 2% so với năm 2023. Trong 9 tháng đầu năm 2024, HNA đạt hơn 529 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng nhẹ 2% so với cùng kỳ năm trước. Dù vậy, Công ty vẫn thu về 171 tỷ đồng lãi ròng, tăng 12% so với cùng kỳ, nhờ chi phí lãi vay giảm mạnh. So với kế hoạch năm, HNA thực hiện được 95% mục tiêu lợi nhuận sau 9 tháng.

PHS: PHS dự kiến năm 2024 lỗ, kỳ vọng năm 2025 có lãi lớn

Ngày 30/12/2024, CTCP Chứng khoán Phú Hưng đưa ra dự báo kết quả kinh doanh đi lùi trong năm 2024, với lỗ ròng gần 11 tỷ đồng. Hướng đến 2025, Công ty đặt nhiều kỳ vọng khi lên kế hoạch lãi ròng tham vọng gần 104 tỷ đồng. Năm 2024, PHS dự kiến mang về 493 tỷ đồng tổng doanh thu, giảm 12% so với thực hiện năm 2023, chủ yếu do sự đi xuống của mảng cho vay và một phần từ mảng môi giới. Trong khi đó, chi phí lại không thay đổi quá lớn dẫn đến việc dự kiến chịu lỗ trước và sau thuế lần lượt hơn 13 tỷ đồng và gần 11 tỷ đồng. PHS xây dựng kế hoạch phát triển, đầu tư - kinh doanh với chỉ tiêu tổng doanh thu gần 744 tỷ đồng, tăng 51% so với dự báo năm 2024, trong khi tổng chi phí hơn 613 tỷ đồng, tăng 21%. Trong cơ cấu doanh thu năm 2025, mảng cho vay vẫn sẽ giữ vai trò chủ đạo với gần 368 tỷ đồng, tăng 38%. Tiếp đến là mảng môi giới mang về gần 266 tỷ đồng, tăng 85%. Công ty dự kiến đạt hơn 130 tỷ đồng lãi trước thuế và gần 104 tỷ đồng lãi ròng, chuyển biến ngoạn mục so với mức lỗ 2024 ước tính. Đáng chú ý, mức lãi đề ra cho năm 2025 chỉ thấp hơn mức đỉnh lịch sử 141 tỷ đồng của năm 2021.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

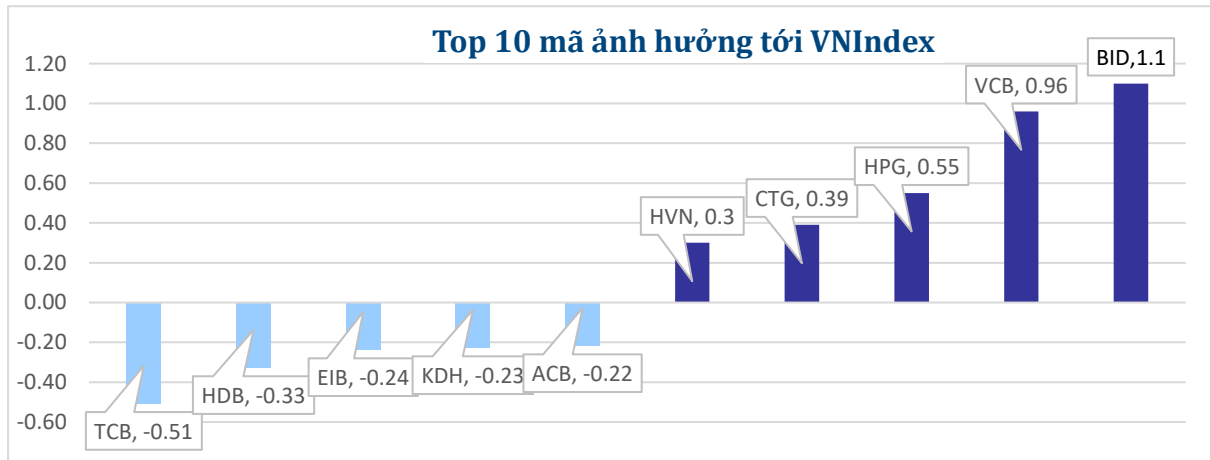
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,269.71	0.23%	2.93	428.1	10,752.1	239	74	164
Vn30 - Index	1,343.20	-0.12%	-1.55	173.2	5,775.9	12	7	11
Vn100-Index	1,328.51	-0.09%	-1.24	305.7	9,085.9	16	6	8
VNXAllshare	2,119.23	-0.05%	-1.14	394.7	10,770.8	223	80	161
HNX - Index	227.69	0.12%	0.26	35.8	602.3	88	55	72
Upcom - Index	95.05	-0.01%	-0.01	42.8	507.5	180	90	190

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	10,752.08	-6.99%	428.14	-10.90%
HNX	602.27	-5.70%	35.83	-11.36%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

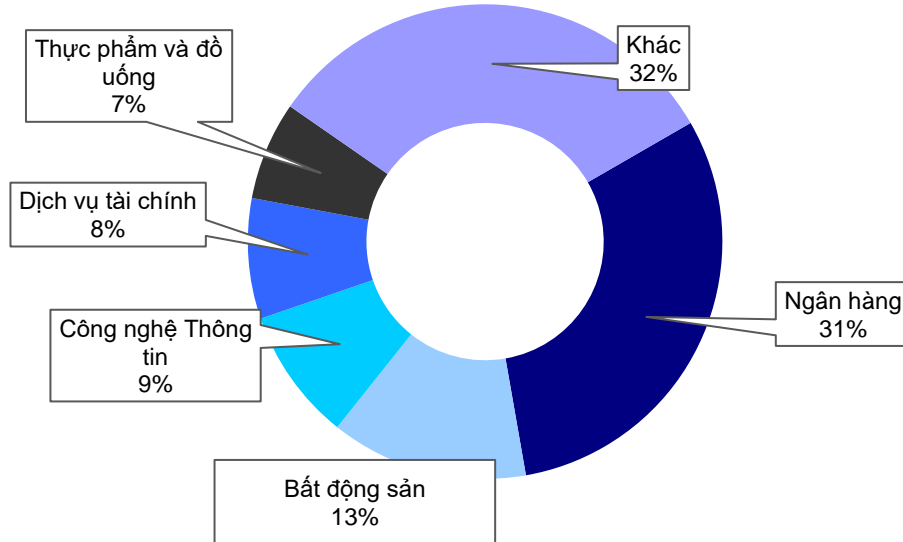


Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
HPG	FPT	L10	HNG	CCI
STB	STB	LM8	TDH	RYG
HDB	HPG	CKG	HMC	OCB
HNG	HDB	VNG	DMC	EIB
MBB	MBB	VNE	SVC	TV2

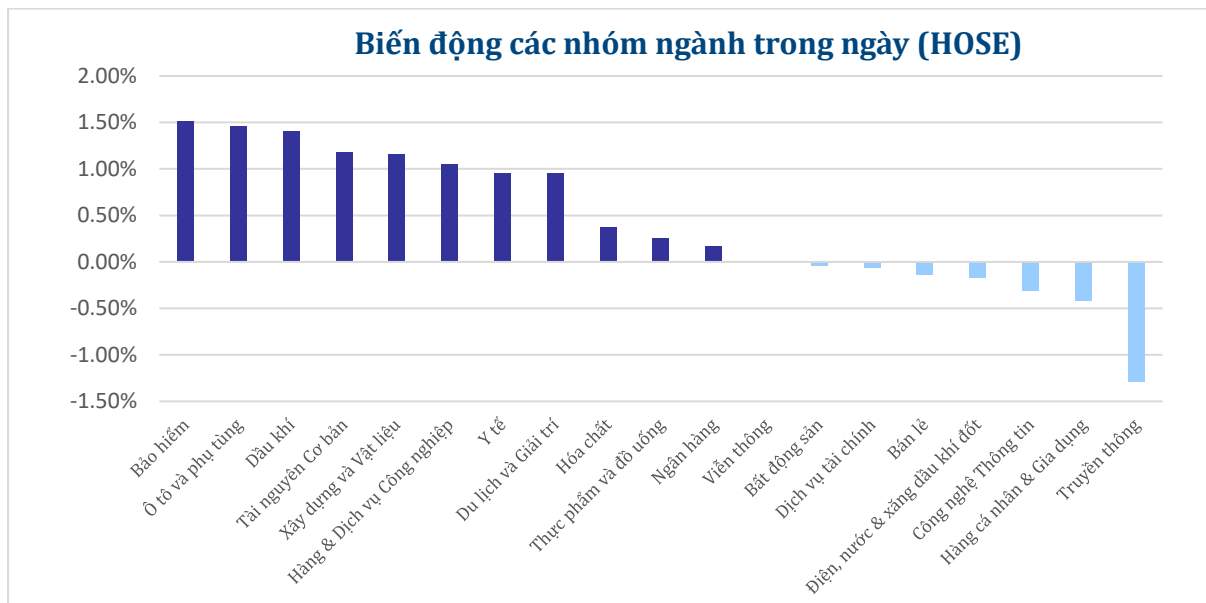


DIỄN BIẾN NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



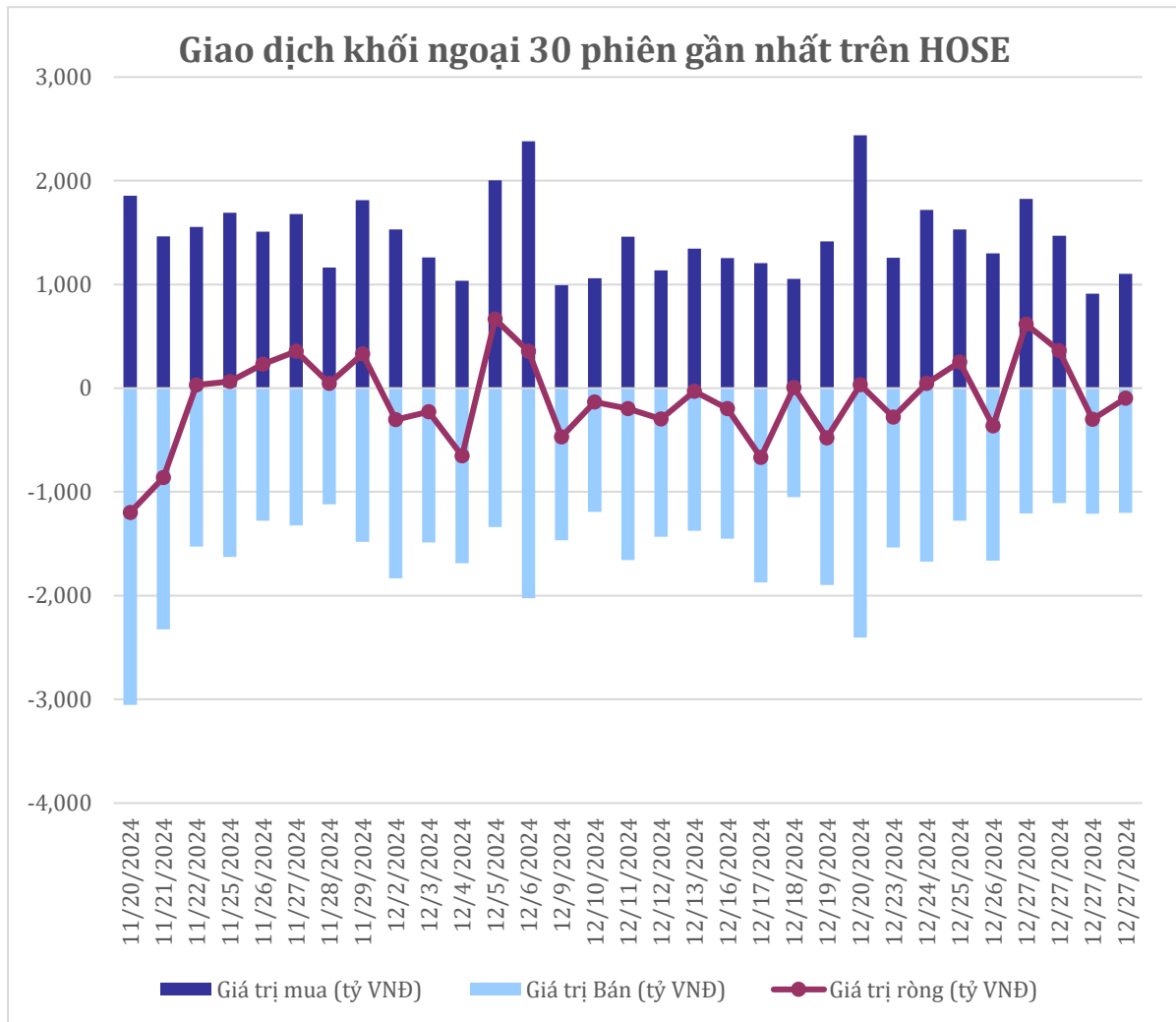
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
HPG	52.14	FPT	-222.05
MSN	46.26	VCB	-39.74
VGC	42.29	CTG	-29.08
VTP	31.92	SSI	-28.29
VCI	23.55	EIB	-26.07





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Trịnh Khánh Linh

Research Analyst

linhtk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073 – ext:707

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhnk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



LIÊN HỆ

**TRỤ SỞ CHÍNH
HÀ NỘI**

**CHI NHÁNH
TP. HCM**

Điện thoại tư vấn:
(024) 35.730.073

Điện thoại đặt lệnh:
(024) 35.779.999

Email: info@gtjas.com.vn
Website: www.gtjai.com.vn

P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower

Điện thoại:
(024) 35.730.073

Fax: (024) 35.730.088

Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường
Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM

Điện thoại:
(028) 38.239.966

Fax: (028) 38.239.696